

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 7 – CẦN THƠ**

Bản án số: 81/2026/DS-ST

Ngày: 21-5-2026

V/v Tranh chấp hợp đồng vay
tài sản

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 7 – CẦN THƠ**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thành Nghiệp

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Tân

Ông Trần Văn Hồng

- Thư ký phiên tòa: Bà Lâm Huệ Chi, Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 7 – Cần Thơ.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 7 – Cần Thơ tham gia phiên
tòa:** Ông Giang Tấn Sỹ - Kiểm sát viên.

Trong ngày 21 tháng 5 năm 2026 tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 7 – Cần Thơ, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 144/2025/TLST-DS ngày 13 tháng 11 năm 2025 về “Tranh chấp hợp đồng vay tài sản” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 200/2026/QĐXXST-DS ngày 07 tháng 4 năm 2026 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Ông Nguyễn Hào N, sinh ngày 01/01/1979 (vắng mặt).

CCCD số 092079002797, cấp ngày 01/11/2022.

Địa chỉ: Số X, KV2, phường A, quận N, thành phố Cần Thơ (nay là phường T, thành phố Cần Thơ).

Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn: Ông Nguyễn Chí T, sinh ngày 06/01/1974 (có mặt).

CCCD số 094074013376, cấp ngày 29/3/2022.

Địa chỉ: Ấp P, xã M, thành phố Cần Thơ.

- Bị đơn: Ông Huỳnh Thanh M, sinh năm 1956 (vắng mặt).

Địa chỉ: Khu vực T, phường N, thành phố Cần Thơ.

Chỗ ở hiện nay: Khu vực V, phường N, thành phố Cần Thơ.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Tại đơn khởi kiện ngày 27/10/2025 của nguyên đơn ông Nguyễn Hào N và tại phiên tòa người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn ông Nguyễn Chí T trình bày:

Ngày 27/01/2014 tại Cửa hàng Điện L quận N, thành phố Cần Thơ, ông Nguyễn Hào N và ông Huỳnh Thanh M có lập có lập tờ giấy biên nhận nợ ông M có vay của ông N số tiền 150.000.000 đồng, ông M có thanh toán được tiền gốc 110.000.000 đồng và tiền lãi 46.000.000 đồng. Ông M còn nợ lại tiền vốn gốc 40.000.000 đồng và hứa 02 tháng sau sẽ trả. Tuy nhiên, sau đó ông M bỏ đi đâu không liên lạc được và cũng không trả tiền cho ông N như đã hứa.

Nay ông N khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết buộc ông M có nghĩa vụ trả cho ông N số tiền còn nợ 40.000.000 đồng và yêu cầu tính lãi suất chậm trả theo quy định pháp luật kể từ ngày 27/3/2014 đến ngày 27/10/2025 với số tiền tạm tính 11 năm 07 tháng là 46.148.000 đồng. Tổng vốn và lãi là 86.148.000 đồng. Đồng thời yêu cầu tiếp tục tính lãi đến ngày xét xử sơ thẩm. Tại phiên tòa, đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn yêu cầu áp dụng mức lãi suất 1%/tháng tính từ ngày 27/3/2014 đến ngày xét xử sơ thẩm.

- Bị đơn ông Huỳnh Thanh M vắng mặt không có lời trình bày.

- Đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa nêu quan điểm:

Từ khi thụ lý đến khi kết thúc phần tranh luận tại phiên tòa xét xử, Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa, các thành viên Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa, đương sự thực hiện đầy đủ các quyền và nghĩa vụ đúng với các quy định của pháp luật.

Qua chứng cứ và kết quả tranh tụng tại phiên tòa có cơ sở xác định yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là có căn cứ, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, buộc bị đơn ông Huỳnh Thanh M có nghĩa vụ trả cho nguyên đơn ông Nguyễn Hào N số tiền còn nợ vốn 40.000.000 đồng và trả lãi, mức lãi suất 1%/tháng tính từ ngày 27/3/2014 đến ngày xét xử sơ thẩm. Án phí bị đơn phải chịu theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Quan hệ tranh chấp giữa các đương sự phát sinh từ hợp đồng dân sự. Bị đơn cư trú tại phường N, thành phố Cần Thơ. Căn cứ khoản 3 Điều 26, Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân khu vực 7 – Cần Thơ. Tại phiên bị đơn ông Huỳnh Thanh M vắng mặt không lý do. Phiên tòa được mở lần thứ hai, căn cứ Điều 227, Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử thống nhất xét xử vắng mặt bị đơn. Bị đơn vắng mặt không tham gia vụ án dù đã nhận được thông báo thụ lý vụ án, thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hoà giải, các giấy triệu tập của Tòa án, Tòa án không tiến hành lấy lời khai cũng như tiến hành hòa giải được, việc vắng mặt đồng nghĩa với việc đã từ bỏ quyền và nghĩa vụ của đương sự trong việc cung cấp tài liệu, chứng cứ, chứng minh để bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của mình theo quy định tại Điều 70 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Hội đồng xét xử căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ để giải quyết vụ án.

[2] Về nội dung: Căn cứ Biên nhận ngày 27/01/2014 mà nguyên đơn cung cấp thể hiện nội dung ông Huỳnh Thanh M có nợ nguyên đơn ông Nguyễn Hào N số tiền gốc còn lại 40.000.000 đồng với lãi suất 2%/tháng và hứa sẽ thanh toán vốn lãi trong vòng 02 tháng kể từ ngày viết biên nhận nhưng đến nay chưa thanh toán.

[3] Do hiện nay bị đơn ông M chưa thanh toán được nợ, nên nguyên đơn ông N yêu cầu ông M có nghĩa vụ trả tiền vay còn nợ 40.000.000 đồng và trả lãi mức lãi suất 1%/tháng tính từ ngày 27/3/2014 đến ngày xét xử sơ thẩm là có căn cứ, phù hợp quy định tại khoản 1 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015, nên Hội đồng xét xử chấp nhận. Lãi suất được tính như sau: $40.000.000 \text{ đồng} \times 1\%/\text{tháng} \times 12 \text{ năm} 01 \text{ tháng} 24 \text{ ngày} = 58.320.000 \text{ đồng}$.

[4] Từ những phân tích nêu trên, Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, buộc bị đơn ông Huỳnh Thanh M có nghĩa vụ trả cho nguyên đơn ông Nguyễn Hào N số tiền còn nợ vốn 40.000.000 đồng và lãi 58.320.000 đồng, tổng vốn và lãi là 98.320.000 đồng.

[5] Về án phí sơ thẩm: Do yêu cầu của nguyên đơn được chấp nhận nên bị đơn phải có nghĩa vụ chịu án phí theo quy định pháp luật 5% trên số tiền có nghĩa vụ trả cho nguyên đơn. Nguyên đơn được hoàn trả số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo quy định pháp luật.

[6] Qua phân tích như trên, xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 7 – Cần Thơ là có cơ sở chấp nhận.

[7] Đương sự được quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 3 Điều 26, Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 1 Điều 147, Điều 91, Điều 92, Điều 227, Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 463, Điều 466, Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015; khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn ông Nguyễn Hào N. Buộc bị đơn ông Huỳnh Thanh M có nghĩa vụ trả cho nguyên đơn ông Nguyễn Hào N số tiền còn nợ vốn 40.000.000 đồng và lãi 58.320.000 đồng, tổng vốn và lãi là 98.320.000 đồng.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

2. Về án phí dân sự sơ thẩm: Buộc bị đơn ông Huỳnh Thanh M có nghĩa vụ nộp án phí số tiền 4.916.000 đồng. Hoàn trả cho nguyên đơn ông Nguyễn Hào N tiền tạm ứng án phí đã nộp 2.153.700 đồng theo biên lai thu số 0009556 ngày 13/11/2025 của Thi hành án dân sự thành phố Cần Thơ.

Đương sự có quyền kháng cáo đối với Bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đối với người vắng mặt kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án tại Ủy ban nhân dân nơi đương sự cư trú để yêu cầu Tòa án cấp trên xét xử theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự. (Luật Thi hành án dân sự đã được sửa đổi, bổ sung năm 2014).

Nơi nhận:

- TAND TP Cần Thơ;
- VKSND KV7-Cần Thơ;
- THADS TP Cần Thơ;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Thành Nghiệp